

Số: **2648** /BGDDĐT-GDTH  
V/v Tổng kết 5 năm thực hiện  
chương trình phối hợp giữa  
Bộ GDĐT với Bộ Tư lệnh BDBP

*Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2015*

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo .....

Nhằm đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 920/CTr-BGDDĐT-BTLBP (sau đây gọi là Chương trình phối hợp) giữa Bộ Giáo dục & Đào tạo (GDĐT) và Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng (BDBP) về đẩy mạnh công tác chống mù chữ (CMC), củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phát triển trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) khu vực biên giới, hải đảo giai đoạn 2011-2015, Bộ GDĐT đề nghị các sở GDĐT phối hợp với Bộ chỉ huy BDBP tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp, cụ thể như sau:

### **1. Mục đích, yêu cầu**

- Đánh giá đúng thực trạng và chỉ ra những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân trong công tác phối hợp giữa ngành GDĐT và bộ đội biên phòng trong việc đẩy mạnh công tác CMC, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phát triển TTHTCĐ khu vực biên giới, hải đảo.

- Qua tổng kết, tiếp tục nâng cao về nhận thức và trách nhiệm của chính quyền các cấp, các ban ngành, đoàn thể địa phương trong công tác CMC và nhân rộng mô hình TTHTCĐ hoạt động có hiệu quả tại các xã biên giới, hải đảo.

- Kịp thời biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác CMC, phổ cập giáo dục tiểu học và phát triển TTHTCĐ.

### **2. Nội dung tổng kết**

- Đánh giá công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp (xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp; ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp).

- Đánh giá kết quả công tác CMC, phổ cập giáo dục tiểu học (các giải pháp thực hiện; điều tra, thống kê người mù chữ; vận động người mù chữ tham gia học xóa mù chữ (XMC); tổ chức và duy trì các lớp học XMC; số lớp học XMC, số người học XMC, số người được XMC; chế độ, chính sách đối với người dạy và người học XMC).

- Đánh giá tình hình phát triển và kết quả hoạt động của TTHTCĐ (số lớp học, học các chuyên đề gì, số lượt người tham gia học tập ở TTHTCĐ; việc tăng

cường nhân lực của ban quản lý TTHTCĐ; việc huy động báo cáo viên cho TTHTCĐ; tác động và hiệu quả đối với phát triển kinh tế, xã hội của địa phương).

- Công tác phối hợp giữa ngành GDĐT và bộ đội biên phòng trong việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp; khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình phối hợp.

- Những khó khăn trong triển khai thực hiện công tác phối hợp giữa ngành GDĐT và bộ đội biên phòng.

- Những đề xuất, kiến nghị (đối với trung ương, địa phương).

### **3. Tổ chức thực hiện**

Sở GDĐT phối hợp với Bộ chỉ huy BĐBP các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chỉ đạo xây dựng báo cáo tổng kết và thực hiện kế hoạch tổng kết của địa phương bằng các hình thức phù hợp và gửi báo cáo về Bộ GDĐT trước ngày 30/6/2015 theo địa chỉ: Vụ Giáo dục thường xuyên, Bộ GDĐT, số 35 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội và qua Email: [xuanthuy@moet.edu.vn](mailto:xuanthuy@moet.edu.vn). Thông tin chi tiết xin liên hệ với Ông Nguyễn Xuân Thủy - Chuyên viên Vụ Giáo dục thường xuyên, điện thoại 0438681405/0943418666.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Nguyễn Vinh Hiền (để b/c);
- Lưu VT, Vụ GDTX.

TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN



Nguyễn Công Hình

## **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

### **DANH SÁCH CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo Công văn số: 2648/BGDĐT-GDĐT ngày 01/6/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

#### **Vùng 1**

1. Điện Biên
2. Sơn La
3. Lai Châu
4. Cao Bằng
5. Hà Giang
6. Lào Cai
7. Quảng Ninh
8. Lạng Sơn

#### **Vùng 2**

9. Nam Định
10. Ninh Bình
11. Thái Bình

#### **Vùng 3**

12. Thanh Hoá
13. Nghệ An
14. Hà Tĩnh
15. Quảng Bình
16. Quảng Trị
17. Thừa Thiên Huế

#### **Vùng 4**

18. Quảng Nam
19. Quảng Ngãi
20. Bình Định
21. Phú Yên
22. Khánh Hoà
23. Gia Lai
24. Kon Tum
25. Đắk Lắk
26. Đắk Nông

#### **Vùng 5**

27. Bình Phước
28. Bà Rịa - Vũng Tàu
29. Tây Ninh
30. Ninh Thuận
31. Bình Thuận

#### **Vùng 6**

32. Long An
33. Đồng Tháp
34. Tiền Giang
35. Bến Tre
36. An Giang
37. Trà Vinh
38. Sóc Trăng
39. Kiên Giang
40. Bạc Liêu
41. Cà Mau

#### **Vùng 7**

42. TP. HCM
43. Hải Phòng
44. Đà Nẵng